

Số: /BC- UBND

Quang Khải, ngày 03 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO

Kiểm điểm, rút kinh nghiệm trong chấm điểm, xác định Chỉ số cải cách hành chính của UBND xã Quang Khải năm 2022

Căn cứ Báo cáo số 95/BC- UBND ngày 23/3/2023 của UBND huyện Tứ Kỳ về Kết quả đánh giá, xác định Chỉ số Cải cách hành chính của UBND các xã, thị trấn năm 2022; UBND xã Quang Khải kiểm điểm, rút kinh nghiệm trong chấm điểm, xác định Chỉ số cải cách hành chính của UBND xã Quang Khải năm 2022 như sau:

I. KẾT QUẢ ĐIỂM SỐ VÀ CHỈ SỐ THÀNH PHẦN TRONG THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC NĂM 2022

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành

Số điểm đạt được 11,9/15 điểm, đạt tỷ lệ 79,33%, xếp thứ 8/23 xã, thị trấn và giảm 7 bậc so với năm 2021.

1.1. Các chỉ số thành phần đạt điểm tuyệt đối:

- Mục 1.1 (*Kế hoạch CCHC năm*): Đã ban hành Kế hoạch CCHC năm 2022 theo sát chỉ đạo của tỉnh, huyện và yêu cầu được giao. Ban hành đủ các văn bản chỉ đạo trên 7 lĩnh vực của công tác CCHC.

- Mục 1.2 (*Thực hiện công tác báo cáo định kỳ*): Đầy đủ, đúng quy định.

- Mục 1.3 (*Kiểm tra công tác CCHC*): Công tác kiểm tra, tự kiểm tra và xử lý các vấn đề qua kiểm tra được thực hiện thường xuyên, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân theo từng lĩnh vực.

- Mục 1.4 (*công tác tuyên truyền CCHC*): Được quan tâm, chú trọng với nhiều hình thức đa dạng, phong phú.

1.2. Các chỉ số thành phần chưa hoàn thành mục tiêu:

- Mục 1.5 (*sáng kiến/giải pháp mới trong thực hiện CCHC*): Mới chỉ gắn kết quả thực hiện CCHC với công tác thi đua khen thưởng chứ chưa nêu được sáng kiến kinh nghiệm hoặc giải pháp để nâng cao chất lượng CCHC, đạt 0,5/2,5 điểm (20% so với điểm tối đa). Nguyên nhân do công chức Văn phòng Đảng ủy- Nội vụ không tham mưu thực hiện ngay từ đầu năm.

- Mục 1.6 (*đối thoại của lãnh đạo xã với người dân, doanh nghiệp*): Do chỉ có 2 cuộc tiếp xúc đối thoại trong năm với thôn Tân Quang, Vũ Xá (2/5 cuộc theo biểu điểm) nên chỉ đạt 0,4/1 điểm (40% so với điểm tối đa).

- Mục 1.7 (*Thực hiện các nhiệm vụ được UBND huyện, chủ tịch UBND huyện giao*): Tài liệu kiểm chứng chưa nêu rõ kết quả thực hiện các nhiệm vụ căn cứ vào 02 văn bản giao nhiệm vụ chính, 1 là Quyết định giao chỉ tiêu phát triển

KT- XH và dự toán thu, chi ngân sách năm 2022; 2 là Quyết định giao nhiệm vụ trọng tâm, đột phá năm 2022.

Tổng số nhiệm vụ được giao: 4. Trong đó, số nhiệm vụ hoàn thành đúng tiến độ là 3, số nhiệm vụ hoàn thành nhưng muộn so với tiến độ là 1. Kết quả đạt 2,5/3 điểm (tỷ lệ 83,33%).

2. Về cải cách thể chế

Số điểm đạt được 5/5 điểm, tỷ lệ đạt 100%, xếp hạng thứ 1/3, cùng nhóm hạng với 20 xã, thị trấn. Duy trì thứ bậc như năm 2021.

- Ban hành kịp thời Kế hoạch theo dõi, thi hành pháp luật; kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật. Các kế hoạch đảm bảo thời gian, mục đích, yêu cầu và nội dung quy định.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên địa bàn được quan tâm, chú trọng. Thường xuyên đăng tải công khai các mục tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên Trang TTĐT của xã đảm bảo đủ, đúng quy định, tạo sự chuyển biến về nhận thức và nâng cao trình độ pháp lý của người dân trên toàn địa bàn.

3. Về Cải cách thủ tục hành chính

Số điểm đạt được 15,56/18,5 điểm, tỷ lệ đạt 84,11 %, xếp hạng 15/23 xã, thị trấn và giảm 16 bậc so với năm 2021.

3.1. Các chỉ số thành phần đạt điểm tuyệt đối:

- Mục 3.1 (*Kiểm soát TTHC*): Đã ban hành kịp thời Kế hoạch rà soát, đơn giản hoá TTHC; đạt 100% Kế hoạch đề ra.

- Mục 3.2 (*công khai TTHC và tiến độ giải quyết hồ sơ*): UBND xã thực hiện đầy đủ việc công khai TTHC và tiến độ, kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận "Tiếp nhận và trả kết quả" của xã, Trang thông tin điện tử xã và trên Cổng dịch vụ công của tỉnh đảm bảo đúng quy định.

- Kết quả giải quyết TTHC: Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận trong năm được giải quyết trước và đúng hạn tại thời điểm báo cáo là : 2.379 hồ sơ, trong đó xử lý trước hạn là 2.351, đúng hạn là 28, đạt tỷ lệ 100%.

3.2. Các chỉ số thành phần chưa hoàn thành mục tiêu:

- Mục 3.3 (*thực hiện cơ chế Một cửa, Một cửa liên thông*): Có 17 TTHC được thực hiện liên thông; có 2 TTHC được giải quyết theo hình thức liên thông có phát sinh hồ sơ: 2/17, đạt tỷ lệ 0,118%.

UBND xã mới chỉ niêm yết công khai TTHC của ngành dọc chứ chưa bố trí được công chức ngành dọc thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Bộ phận "Tiếp nhận và trả kết quả" (*Chưa bố trí công an trực*).

- Mục 3.5 (*Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC*):

- + Thiếu báo cáo 121 thể hiện các chỉ số của phiếu đánh giá chất lượng giải quyết TTHC của UBND cấp xã. Nguyên nhân do công chức Tư pháp- Hộ tịch và

Lao động- TB&XH không có báo cáo về phiếu đánh giá của người dân tại Bộ phận 1 cửa.

+ Tỷ lệ hồ sơ TTHC được số hoá: 1433/1837 (*tổng số hồ sơ được tiếp nhận trong năm*), đạt tỷ lệ 78%. Nguyên nhân mất điểm là do 4 tháng đầu năm không thực hiện hồ sơ trực tuyến và bị huyện nhắc nhở theo CV số 623/UBND- VP ngày 06/5/2022 của UBND huyện về thực hiện DVC trực tuyến mức độ 3, 4.

+ Tỷ lệ hồ sơ có cấp kết quả giải quyết bản điện tử: 886/1832 tổng số hồ sơ đã giải quyết trong năm, đạt tỷ lệ 48,4%.

4. Về cải cách tổ chức bộ máy nhà nước, chính quyền địa phương

Số điểm đạt được 6/6 điểm, tỷ lệ đạt 100%, xếp hạng 1/5 cùng nhóm hạng với 15 xã, thị trấn và duy trì thứ bậc như năm 2021.

Thực hiện quy định của Trung ương và của tỉnh về công tác sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính cấp xã và thôn, khu dân cư. Trên cơ sở quy chế làm việc được xây dựng từ đầu nhiệm vụ, UBND xã đã tổ chức thực hiện theo quy chế và thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung kịp thời, thực hiện đầy đủ các quy định về phân cấp quản lý theo thẩm quyền.

5. Cải cách chế độ công vụ

Số điểm đạt được 10,8/11 điểm, đạt tỷ lệ 98,18%, xếp hạng 3/19 nhóm hạng các xã, thị trấn và tăng 5 bậc so với năm 2021.

- Việc xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã dần đi vào nề nếp. UBND xã thực hiện bố trí cán bộ, công chức đúng theo chức danh, vị trí việc làm và ngạch công chức đảm bảo đúng quy định.

- Việc đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức của đơn vị được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định, đảm bảo khách quan, công bằng.

- Tổng số cán bộ đạt chuẩn của UBND xã là 9/10 do chủ tịch Hội nông dân xã có trình độ Cao đẳng.

6. Về cải cách tài chính công

Số điểm đạt được 7/7 điểm, đạt tỷ lệ 100%, xếp thứ hạng 1/13, cùng nhóm hạng với 7 xã và duy trì thứ hạng như năm 2021.

- Ngay từ đầu năm, UBND xã đã ban hành Quyết định công khai dự toán thu, chi ngân sách năm 2022, xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ trong việc quản lý và sử dụng kinh phí thường xuyên; thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động thu, chi; Ban hành quy chế quản lý tài sản công theo các quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản nhà nước, trong đó phân định cụ thể quyền hạn, trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân trong từng khâu, từng việc từ đầu tư xây dựng, mua sắm, sửa chữa, bảo dưỡng đến xử lý tài sản.

- Triển khai xây dựng Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí bám sát chương trình của tỉnh, huyện.

- Thực hiện công khai dự toán, quyết toán ngân sách và các hoạt động tài chính cấp xã trên Trang thông tin điện tử đầy đủ, đúng quy định, đạt tỷ lệ 100% theo quy định.

7. Về xây dựng Chính quyền điện tử, chính quyền số

Số điểm đạt được 9,26/11,5 điểm, đạt tỷ lệ 80,55%, xếp hạng 7/23 nhóm hạng các xã, thị trấn và giảm 5 bậc so với năm 2021.

7.1. Các chỉ số thành phần đạt điểm tuyệt đối gồm:

- Chỉ số 7.1.1 (*Ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng*): Đã ban hành Kế hoạch ứng dụng CNTT từ quý IV năm 2021, trong đó xác định rõ các mục tiêu, nhiệm vụ cần thực hiện.

- Chỉ số 7.1.5 (*Thực hiện chế độ báo cáo trên hệ thống thông tin của tỉnh*): Đảm bảo số lượng, chất lượng, thời gian theo quy định.

- Chỉ số 7.1.7 (*Cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin trên Trang thông tin điện tử cấp xã theo quy định*): Cập nhật đầy đủ, kịp thời văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của cấp uỷ, chính quyền địa phương; cung cấp thông tin địa phương, thông tin tuyên truyền phổ biến pháp luật, chế độ chính sách, các dự án hạng mục đầu tư, công khai ngân sách, danh mục TTHC, các báo cáo phát triển kinh tế- xã hội và các báo cáo theo quy định của Bộ tiêu chí đánh giá kết quả Chính quyền điện tử cấp xã của Sở thông tin và truyền thông tỉnh Hải Dương, phục vụ công tác CCHC.

7.2. Các chỉ số thành phần chưa hoàn thành chỉ tiêu:

- Mục 7.1.2 (*Mức độ hoàn thành Kế hoạch ứng dụng CNTT*): Số nhiệm vụ hoàn thành là 8/9 nhiệm vụ đề ra theo Kế hoạch, đạt tỷ lệ 89,9%; còn nhiệm vụ về 100% gửi nhận văn bản điện tử trong nội bộ cơ quan chưa được thực hiện là chưa sử dụng Hmail.

- Mục 7.1.3 (*Tỷ lệ trao đổi văn bản dưới dạng điện tử có ký số*): 1.831/1.861 tổng số văn bản trong năm của UBND xã, đạt tỷ lệ 98,4 %.

- Mục 7.1.4. (*Tổng số văn bản, hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng*): 1.831/1861 tổng số văn bản, hồ sơ công việc trong năm của UBND xã, đạt tỷ lệ 98,4 %.

- Mục 7.1.6 (*Mức độ sử dụng thư điện tử công vụ trong giải quyết công việc của CBCC tại UBND cấp xã*): Không đạt điểm do trong năm chỉ có đồng chí Chủ tịch UBND xã sử dụng tài khoản thư điện tử công vụ, các cán bộ, công chức còn lại trong đơn vị không sử dụng.

- Mục 7.2 (*Cung cấp dịch vụ công trực tuyến*): Tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3, 4 có 1.515/2.385 tổng số hồ sơ TTHC được giải quyết trong năm, đạt tỷ lệ 63,53%. Nguyên nhân mất điểm do 4 tháng đầu năm không thực hiện và bị huyện nhắc nhở tại Công văn số 623/UBND- VP ngày 06/5/2022 về thực hiện DVC trực tuyến mức độ 3, 4.

8. Về tác động của CCHC đến sự phát triển kinh tế- xã hội

Số điểm đạt được 1,63/2 điểm, đạt tỷ lệ 81,65%, xếp hạng 3/15 nhóm hạng các xã, thị trấn.

- Có 15 chỉ tiêu KT- XH được giao theo Kế hoạch, trong đó có 3 chỉ tiêu đạt so với kế hoạch, 10 chỉ tiêu vượt theo kế hoạch, còn 2 chỉ tiêu không hoàn thành.

9. Về chỉ số đánh giá tác động của các tổ chức đối với CCHC của UBND xã (qua điều tra xã hội học)

Số điểm đạt được 9,54/14 điểm, đạt tỷ lệ 68,14%, xếp thứ hạng 3/21 nhóm hạng các xã, thị trấn.

Bao gồm lấy ý kiến của đại biểu HĐND huyện, ý kiến lãnh đạo UBND huyện, lãnh đạo 12 phòng ban chuyên môn thuộc UBND huyện.

10. Về chỉ số thành phần đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tại UBND xã 9 (qua điều tra xã hội học)

Số điểm đạt được 8,99/10 điểm, đạt tỷ lệ 89,9%, xếp thứ hạng 14/19 nhóm hạng các xã, thị trấn.

- Phòng Nội vụ huyện hợp đồng với Bưu điện huyện triển khai thực hiện việc lấy ý kiến của người dân, doanh nghiệp đã thực hiện giao dịch TTHC và có kết quả tại bộ phận Một cửa xã trên 2 lĩnh vực: Lao động- Thương binh và Xã hội (12 phiếu) và Tư pháp- Hộ tịch (12 phiếu). Thấp do người dân đánh giá.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC NĂM 2023

1. Thực hiện nghiêm Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước xã Quang Khải năm 2023. Yêu cầu các công chức cần nghiêm túc khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện các thủ tục hành chính năm 2022.

2. Các công chức nghiên cứu, xây dựng 2 sáng kiến kinh nghiệm về CCHC.

3. Công chức Tư pháp- Hộ tịch và công chức Lao động- TBXH hàng quý phải có báo cáo về phiếu đánh giá đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tại UBND xã.

4. Bổ sung lịch trực, người trực tại Bộ phận 1 cửa đối với các lĩnh vực của Công an xã.

5. Danh mục TTHC của từng bộ phận phải thường xuyên rà soát, tham mưu thông báo, niêm yết công khai kịp thời, đúng quy định tại bộ phận Một cửa và Trang TTĐT của xã.

6. Trang TTĐT phải cung cấp đủ các chuyên mục, tin bài tuyên truyền, văn bản theo Nghị định số 43/2011/NĐ- CP. Yêu cầu các công chức thực hiện nhiệm vụ cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử theo Thông báo phân công nhiệm vụ đã ban hành.

7. Yêu cầu các công chức đã được cấp tài khoản thư điện tử công vụ Hmail phải thường xuyên sử dụng và duy trì tài khoản.

8. Chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả giải quyết công việc trong thực thi công vụ; nghiêm cấm việc thiếu trách nhiệm, gây phiền hà hoặc có hành vi nhũng nhiễu khi thực thi công vụ, nhiệm vụ được giao.

9. Thời gian còn lại của năm 2023, yêu cầu lấy chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp và kết quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 làm trọng tâm đột phá trong thực hiện.

10. Yêu cầu các công chức cần nâng cao tinh thần trách nhiệm, chủ động, kịp thời tham mưu cho lãnh đạo UBND xã trong việc ban hành các văn bản và cần tập trung trong việc nâng cao chất lượng tham mưu các văn bản cũng như giải quyết các công việc thuộc lĩnh vực phụ trách.

11. Bộ phận 1 cửa xã tuyên truyền và triển khai thu phí điện tử đối với công dân thực hiện các thủ tục hành chính; phối hợp chặt chẽ với Tổ hỗ trợ dịch vụ công trực tuyến xã trong việc hướng dẫn công dân tạo tài khoản nộp hồ sơ trực tuyến và chấm dứt việc nộp hồ sơ trực tuyến bằng tài khoản của cán bộ, công chức.

Trên đây là báo cáo kiểm điểm, rút kinh nghiệm trong chấm điểm, xác định Chỉ số cải cách hành chính của UBND xã Quang Khải năm 2022; yêu cầu cán bộ, công chức UBND xã nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo UBND huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Ban Thường vụ Đảng ủy (để báo cáo);
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Công chức UBND xã;
- Công an xã;
- UB MTTQ và trưởng các tổ chức chính trị- XH;
- Lưu: VP.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Thuận